

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ D
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 272/2020/HS-ST

Ngày 21- 7- 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ D TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đặng Ngọc Quân;

- Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Từ Anh Tuấn;
2. Bà Nguyễn Thị Thu Vân.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Trung Hiếu, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố D, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố D tham gia phiên tòa: Ông Cao Tấn Ngoan, Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 7 năm 2020 tại Hội trường A, Tòa án nhân dân thành phố D, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 199/2020/HSST ngày 12 tháng 5 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 267/2020/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 7 năm 2020, đối với bị cáo:

Dương Công G, sinh năm 1999, tại tỉnh Thanh Hóa; thường trú: Thôn T, xã N, huyện T, tỉnh Thanh Hóa; tạm trú: khu phố N, phường B, thành phố D, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ học vấn: Không biết chữ; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; con ông Dương Công H, sinh năm 1974 và bà Hoàng Thị S, sinh năm 1975; có chị sinh năm 1998; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

Đại diện hợp pháp cho bị cáo: Ông Dương Công H, sinh năm 1974 và bà Hoàng Thị S, sinh năm 1975; thường trú: Thôn T, xã N, huyện T, tỉnh Thanh Hóa; tạm trú: khu phố N, phường B, thành phố D, tỉnh Bình Dương; có mặt tại phiên tòa.

Bào chữa cho bị cáo: Luật sư ông Ngô Nhùng, Văn phòng luật sư Ngô Nhùng, thuộc đoàn luật sư tỉnh Bình Dương; có mặt.

Bị hại:

Nguyễn Thị M, đã chết, đại diện là ông Lâm Hoàng K, sinh năm 1978; thường trú: Ấp L, xã L, huyện D, tỉnh Tây Ninh và bà Huỳnh Thị Q, sinh năm 1953; thường trú: xã Q, huyện Đ, tỉnh Long An (mẹ bị hại); vắng mặt.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

Nguyễn Châu T, sinh năm 1959; thường trú: khu phố N, phường B, thành phố D, tỉnh Bình Dương; vắng mặt.

Người làm chứng:

1. Vũ Đức N; vắng mặt.
2. Hồ Văn T; vắng mặt.

NHẬN THẤY

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Dương Công G không có giấy phép lái xe. Khoảng 11 giờ ngày 26/11/2018, G điều khiển xe mô tô biển số 61H6-1706 lưu thông trên đường Suối Lò Ô hướng từ công viên Suối Lò Ô đi QL 1K, trong điều kiện trời mưa. Khi đến đường QL 1K thuộc khu phố N, phường B, thành phố D, tỉnh Bình Dương, Giang cho xe rẽ phải để đi vào ngã ba Suối Lò Ô. Khi G cho xe vào làn đường hỗn hợp dành cho xe mô tô vào ô tô, thì có chị Nguyễn Thị M điều khiển xe mô tô hiệu honda Wave Alpha biển số 60L2-1515 lưu thông trên QL 1K, không đội nón bảo hiểm, hướng từ Thủ Đức đi Biên Hòa đụng vào bên trái xe của G dẫn đến tai nạn giao thông. Hậu quả: 02 xe mô tô hư hỏng, chị M bị thương nặng được G đưa đến Phòng khám y dược An Sài Gòn, địa chỉ khu phố Đông Tác, phường Tân Đông Hiệp cấp cứu. Sau đó, chuyển đến Bệnh viện đa khoa khu vực Thủ Đức cấp cứu và điều trị đến ngày 27/11/2018 thì tử vong. G bị thương đỉnh đầu và bị trầy xước.

Căn cứ biên bản khám nghiệm hiện trường ngày 26/11/2018, thể hiện:

Hiện trường của đoạn đường nơi xảy ra tai nạn:

Hiện trường xảy ra tai nạn là đường thẳng gần ngay giao lộ ngã ba đường Quốc lộ 1K và đường Lò Ô. Mặt đường ẩm ướt sau mưa, bằng phẳng, trải nhựa cứng, không có chướng ngại vật trên đường. Hiện trường tai nạn xảy ra ở phần đường bên phải của Quốc lộ 1K hướng đi từ thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai về quận Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh. Đường có 03 làn xe lưu thông phân biệt bằng vạch sơn trắng ngắt quãng. Làn mô tô 2,4 mét, làn mô tô và ô tô 3,4 mét, làn ô tô 4 mét.

Căn cứ Kết luận giám định pháp y tử thi số 966/GĐPY ngày 01/12/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương: Nguyên nhân tử vong của nạn nhân Nguyễn Thị M là do đa chấn thương, chấn thương sọ não (đập phổi, gan, vỡ xương hộp sọ, dập não, xuất huyết não) dẫn tới chết.

Căn cứ Kết luận giám định pháp y tâm thần số 167/KL-VPYTW ngày 06/4/2020 của Viện pháp y Trung ương Biên Hòa thuộc Bộ Y tế:

- Về y học: Trước, trong, sau khi gây án và hiện nay: Dương sự bị bệnh Chậm phát triển tâm thần mức độ nhẹ (F70-ICD.10)

- Về mặt nhận thức và điều khiển hành vi:

+ Tại thời điểm gây án: Dương sự bị hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi.

+ Hiện nay: Dương sự đủ năng lực nhận thức và điều khiển hành vi để làm việc với cơ quan pháp luật nhưng cần có người đại diện.

Quá trình điều tra xác minh xác định:

- Nguyên nhân gây tai nạn là do Dương Công G điều khiển xe mô tô hiệu Wave 110cm³ biển số 61H6-1706 không có giấy phép lái xe, đi từ đường nhánh ra đường lớn thiếu chú ý quan sát vi phạm khoản 9 Điều 8, khoản 3 Điều 24 Luật giao thông đường bộ. Lỗi chính gây tai nạn giao thông.

- Chị Nguyễn Thị M điều khiển xe 60L2-1515 không có giấy phép lái xe, thiếu chú ý quan sát, không đội nón bảo hiểm, vi phạm khoản 9 và khoản 23 Điều 8, khoản 2 Điều 30 Luật giao thông đường bộ. Lỗi phụ gây tai nạn giao thông.

Vật chứng thu giữ:

- 01 xe mô tô kiểu dáng Wave màu trắng đen, nhãn hiệu SuperWorld, biển số 61H1-1706, số máy: 02052963, số khung: 000229.

- 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave Alpha màu đỏ, biển số 60L2 – 1515 số máy: 0010160, số khung: 010171.

Tại Cáo trạng số 232/CT-VKS ngày 11 tháng 5 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố D, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Dương Công G về “Tội vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố D trong phần tranh luận giữ nguyên quyết định truy tố đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 2 Điều 260; điểm b, q, s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Dương Công G từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù.

Đề nghị:

Đối với xe mô tô biển số 60L2-1515 là tài sản của bị hại Nguyễn Thị M cùng chồng là anh Lâm Hoàng K đã trả lại cho anh K.

Xe mô tô biển số 61H1-1706, không xác định được chủ sở hữu.

Về trách nhiệm dân sự: Dương Công G đã bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 67.000.000 đồng, gia đình bị hại không có yêu cầu về dân sự nên trách nhiệm dân sự không đặt ra.

Trước khi hội đồng xét xử nghị án, bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ mức án cho bị cáo.

XÉT THẤY:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố D, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố D, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị cáo và người làm chứng không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung: Ngày 26/11/2018, tại đường khu vực giao nhau giữa đường Suối Lò Ô và đường QL1K thuộc khu phố Nội Hóa 1, phường B, thành phố D, tỉnh Bình Dương, Dương Công G điều khiển xe mô tô hiệu Wave

110cm³ biển số 61H6-1706 không có giấy phép lái xe, đi từ đường nhánh ra đường lớn thiếu chú ý quan sát, va chạm với mô tô hiệu honda Wave Alpha biển số 60L2-1515 do chị Nguyễn Thị M điều khiển lưu thông trên QL1K, không đội nón bảo hiểm, hướng từ Thủ Đức đi Biên Hòa; hành vi của Dương Công G vi phạm khoản 9 Điều 8, khoản 3 Điều 24 Luật giao thông đường bộ, lỗi chính gây tai nạn giao thông, làm chị M chết tại Bệnh viện ngày 27/11/2018. Hành vi của Dương Công G đủ yếu tố cấu thành tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ, quy định tại điểm a khoản 2 Điều 260 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Căn cứ bản kết luận giám định pháp y tử thi số 966/GDPY ngày 01/12/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương: Nguyên nhân chết của chị Nguyễn Thị M là do chấn thương sọ não, dập phổi, gan, vỡ hộp sọ và dập não.

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo, người đại diện hợp pháp bị cáo, người đại diện hợp pháp bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án và người làm chứng trong quá trình điều tra và các chứng cứ, tài liệu đã được thu thập có tại hồ sơ vụ án. Như vậy, Cáo trạng số 232/QĐ-KSĐT ngày 11 tháng 5 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương và kết luận của Kiểm sát viên truy tố bị cáo Dương Công G về “Tội vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật; bị cáo hoàn toàn đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự.

[3] Xét tính chất, mức độ của hành vi: Tội phạm do bị cáo rất nghiêm trọng đã phạm vào Tội vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ, còn gây ảnh hưởng xấu, tạo tâm lý lo sợ cho những người điều khiển phương tiện giao thông lưu thông trên đường. Hiện nay, tình hình vi phạm Luật giao thông đường bộ trên địa bàn thành phố Dĩ An diễn ra rất phức tạp, gây ảnh hưởng xấu, tạo tâm lý lo sợ cho những người điều khiển phương tiện khi tham gia giao thông. Vì vậy, hành vi phạm tội của bị cáo cần phải xử lý nghiêm với mức hình phạt tương xứng tính chất mức độ tội phạm đã thực hiện, có xét đến các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo, đủ để giáo dục, răn đe và phòng ngừa tội phạm chung trong xã hội.

[4] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có.

[5] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Xét tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo và có thái độ ăn năn hối cải; bồi thường thiệt hại cho bị hại, đại diện bị hại có đơn yêu cầu xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và hạn chế khả năng nhận thức hoặc khả năng điều khiển hành vi, theo quy định tại điểm b, s, q khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[6] Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt chưa có tiền án, tiền sự.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Dương Công G đã bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 67.000.000 đồng, gia đình bị hại không có yêu cầu về dân sự nên trách nhiệm dân sự không đặt ra.

[8] Xe mô tô biển số 61H1–1706, không xác định được chủ sở hữu, cần tịch thu sung ngân sách nhà nước.

[9] Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát và đề nghị của người bào chữa của bị cáo về mức hình phạt đối với bị cáo là phù hợp với quy định pháp luật; Hội đồng xét xử xét bị cáo, có nơi cư trú rõ ràng, nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và bị cáo bị hạn chế về khả năng nhận thức và điều khiển hành vi; Hội đồng xét xử căn cứ vào khoản 5 Điều 3 của Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/8/2018 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao, chấp nhận đề nghị của Viện kiểm sát và người bào chữa; có căn cứ xét bị cáo được hưởng án treo theo quy định.

[10] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố bị cáo Dương Công G phạm “Tội vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Áp dụng Điểm a Khoản 2 Điều 260; Điều 65; điểm b, q, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Dương Công G 03 (ba) năm tù, nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách 05 (năm) năm tính từ ngày tuyên án (ngày 21/7/2020).

Giao bị cáo Dương Công G cho UBND phường B, thành phố D giám sát giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp bị cáo Dương Công G thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo khoản 1 Điều 100 của Luật Thi Hành án Hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, b khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu sung Ngân sách Nhà nước mô tô biển số 61H1–1706.

3. Về án phí sơ thẩm: Áp dụng Khoản 1, 2 Điều 99 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2003; Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc Hội khóa 14.

Bị cáo Dương Công G phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự;

Bị cáo, đại diện hợp pháp của bị cáo, người bào chữa cho bị cáo có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; đại diện bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt, được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- VKSND tp D;
- Công an tp D;
- Chi cục THA dân sự tp D;
- TAND tỉnh BD;
- UBND xã nơi bị cáo cư trú;
- Bị cáo; ĐD bị cáo; ĐD bị hại; người liên quan;
- Sở tư pháp tỉnh Bình Dương;
- Lưu: VT, HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Đặng Ngọc Quân